

Câu 1. Hình ảnh X-quang phổi có gì bất thường?



- a. Bóng tim to – xẹp thùy dưới phổi (P)
- b. Xẹp thùy dưới phổi (P) - mức nước hơi dạ dày
- c. Hơi trong đại tràng góc gan và mức nước hơi dạ dày
- d. Liềm hơi dưới hoành (P) và mức nước hơi dạ dày



Liềm hơi dưới hoành 2 bên

Câu 5. Một bệnh nhân nam thấy xuất hiện khối phồng vùng bên 1 năm nay, nằm thì xếp, phồng to khi làm việc nặng, gắng sức. Ba ngày nay bệnh nhân đau nhiều vùng bên, khối phồng không xếp.

Xét nghiệm đầu tay cần làm để chẩn đoán là gì?

- a. X-quang bụng đứng không sửa soạn
- b. Siêu âm bụng**
- c. Chụp cản quang phúc mạc
- Chụp cắt lớp vi tính
- Cộng hưởng từ

Câu 6. BN 65 tuổi, nhập viện vì đi tiêu ra máu. Bệnh 2 tháng, đi tiêu khô, phân nhỏ, thỉnh thoảng đi tiêu phân nhầy màu, ăn uống kém, sụt cân 5 kg. Đi khám ở y tế địa phương, chẩn đoán trĩ xuất huyết, điều trị 01 tháng, còn đi tiêu ra máu nên nhập viện. Bụng mềm, không điểm đau.

Động tác khám QUAN TRỌNG cần thực hiện là:

- a. Sờ tìm khối u trên bụng
- b. Tìm dấu hiệu thiếu máu
- c. Thăm hậu môn trực tràng
- d. Tìm dấu hiệu xơ gan, bóng bụng
- e. Kiểm tra gan, lách to

Câu 7. Ở bệnh nhân có vết thương bụng, chọn câu ĐÚNG.

- a. Thăm sát vết thương bằng ngón tay hay que dò đầu tù có giá trị cao trong chẩn đoán vết thương có thấu bụng.
- b. Thăm sát vết thương thấy không thấu bụng giúp ta loại trừ tổn thương tạng trong bụng.
- ☒ c. Đối với vết thương đã thấu bụng, chụp CT scan với 3 đường dùng cản quang (triple contrast) kết hợp với khám nhiều lần có thể làm giảm tỉ lệ mổ bụng.
- d. Chỉ phát hiện hơi tự do trong ổ bụng của X quang bụng tương tự như scan.
- e. Siêu âm bụng (DPL) có kết quả dương tính khi bạch cầu của dịch >200 .

Câu 10. (Tình huống trên) Bệnh nhân nữ, 22 tuổi, cách nhập viện 20 giờ, đau bụng âm ỉ liên tục vùng HC (P), ngày càng tăng, không tự thể tăng giảm. Sốt 38°C , uống thuốc hạ sốt thì giảm. Nôn ói 2 lần ra dịch vàng trong, sáng nay tiêu phân lỏng 1 lần. TC: Nang buồng trứng (P).

Được biết BN đã có gia đình, hiện có 1 con trai 3 tuổi, tiền căn thai ngoài tử cung 02 lần. Khám lại sau 4 giờ, BN đau nhiều HC (P) lệch hạ vị.

Đặt vấn đề trong trường hợp này. Chọn câu SAI.

- a. Đau hố chậu phải
- b. Hội chứng nhiễm trùng
- c. Hội chứng bán tắc ruột**
- d. Nang buồng trứng phải
- e. Tiền căn thai ngoài tử cung

Câu 12. Ở bệnh nhân chấn thương, nguyên nhân nào sau đây ít KHI gây chảy máu nặng:

- a. Gãy xương cánh chậu
- b. Gãy ngành mu xương chậu**
- c. Gãy xương đùi
- d. Vỡ lách
- e. Vỡ gan

Câu 14. Trong một tai nạn xe hơi, có 4 bệnh nhân:

Bệnh nhân A: gọi không trả lời, kiểm tra thấy $M = 0$, HA không đo được, sống tử 2 bên 6 cm, có tổn thương toàn phần ngực - bụng.

Bệnh nhân B: kêu la thảm thiết, sinh hiệu hiện ổn, gãy trật mắt cá chân (T).

Bệnh nhân C: khó thở dữ dội, kích thích, $M = 140$ vph, HA = 170/60 mmHg, $SpO_2 < 80\%$, thở cơ keo, kiểm tra thấy gãy cung sườn 3, 4, 5 bên trái, gãy cẳng tay (P), xây xát vùng bụng.

Bệnh nhân D: Nằm im, gọi biết, niêm nhợt nhạt, $M = 120$ vph, HA = 80/60 mmHg, ghi nhận gãy xương hở xương đùi (P), có mảng bầm máu vùng hạ vị. Dùng các dữ kiện trên, hãy trả lời câu hỏi 1, 2 và 3.

Thứ tự ưu tiên xử trí các bệnh nhân là:

a. A-B-C-D

b. A-D-C-B

c. C-D-B-A

d. D-C-B-A

e. B-C-A-D


Câu 15: Ngũ chứng **Reynold** trong bệnh cảnh nhiễm trùng đường mật gồm

- a. Tam chứng Charcot + mạch nhanh + rối loạn tri giác
- b. Tam chứng Charcot + tụt huyết áp + rối loạn tri giác**
- c. Tam chứng Charcot + ói ra máu hình thoi bút chì + rối loạn tri giác
- d. Tam chứng Charcot + mạch nhanh + co giật
- e. Tam chứng Charcot + tụt huyết áp + co giật

Câu 17. Bệnh nhân nữ, 60 tuổi, đến khám vì đau bụng. Đau bụng 2 ngày, âm ỉ vùng hạ sườn phải và thượng vị, tăng sau ăn, không nôn ói, không sốt. Khám ghi nhận: bụng mềm, xẹp, ấn đau nhẹ thượng vị.

Tiền căn: phát hiện sỏi túi mật 3 năm nay, không điều trị gì đặc hiệu, viêm loét dạ dày.

Chẩn đoán nghi nhiều nhất trên bệnh nhân này:

- a. Sỏi túi mật/ viêm dạ dày
- b. Viêm túi mật cấp do sỏi/ viêm dạ dày
- c. Thăm mật phúc mạc - sỏi túi mật/ viêm dạ dày
- d. Nhiễm trùng đường mật do sỏi túi mật/ viêm dạ dày
-  e. Viêm loét dạ dày/ sỏi túi mật

Câu 18. (Tình huống trên) Bệnh nhân nữ, 60 tuổi, đến khám vì đau bụng. Đau bụng 2 ngày, âm ỉ vùng hạ sườn phải và thượng vị, tăng sau ăn, không nôn ói, không sốt. Khám ghi nhận: bụng mềm, xẹp, ấn đau nhẹ thượng vị.

Tiền căn: phát hiện sỏi túi mật 3 năm nay, không điều trị gì đặc hiệu, viêm loét dạ dày.

Xét nghiệm nào cần thực nhất trên bệnh nhân này:

- a. Hct, Hgb
- b. AST, ALT
- c. BUN, Creatinine
- d. Bil TP, TT, GT**
- e. PT, APTT, INR

Câu 19. (Tình huống trên) Bệnh nhân nữ, 60 tuổi, đến khám vì đau bụng. Đau bụng 2 ngày, âm ỉ vùng hạ sườn phải và thượng vị, tăng sau ăn, không nôn ói, không sốt. Khám ghi nhận: bụng mềm, xẹp, ấn đau nhẹ thượng vị.

Tiền căn: phát hiện sỏi túi mật 3 năm nay, không điều trị gì đặc hiệu, viêm loét dạ dày.

Cần làm sàng đầu tay trong trường hợp này là:

- a. CT scan bụng chậu cản quang
- b. CT scan bụng chậu không cản quang
- c. Nội soi dạ dày – tá tràng
- d. X – quang bụng đứng sửa soạn
- e. Siêu âm bụng**

Câu 21: Bệnh nhân thoát vị bẹn cần thăm khám hậu môn trực tràng để đánh giá?

- a. Có bệnh trĩ đi kèm
- ☒ b. Tiền liệt tuyến
- c. Viêm loét trực tràng
- d. Sa trực tràng
- e. Băng quang to


Câu 22 Bệnh nhân nữ, 23 tuổi, nhập viện vì đau hố chậu (P). Đau bụng 1 ngày, đau khởi phát từ hố chậu (P) kèm theo sốt, không nôn ói, đánh hơi được, không tiểu lỏng. Khám ghi nhận bụng mềm, xẹp, ấn đau nhẹ hố chậu phải, âm đạo ra ít dịch xanh, không hơi.

TIỀN CẬN bệnh nhân này cần đặc biệt lưu ý điều gì ?

- a. Viêm nhiễm sinh dục
- b. Tiền căn mổ trước đây
- c. Đái tháo đường đang điều trị
- ☒ d. Chu kỳ kinh nguyệt
- e. Có dùng thuốc giảm đau trước đó

Câu 23. (Tình huống trên) Bệnh nhân nữ, 23 tuổi, nhập viện vì đau hố chậu (P). Đau bụng 1 ngày, đau khởi phát từ hố chậu (P) kèm theo sốt, không nôn ói, đánh hơi được, không tiểu lỏng. Khám ghi nhận bụng mềm, xẹp, ấn đau nhẹ hố chậu phải, âm đạo ra ít dịch xanh, không hôi.

Chẩn đoán đầu tiên cần nghĩ đến?

- a. Thai ngoài tử cung vỡ
- b. Viêm túi thừa đại tràng
-  c. Viêm sinh dục
- d. Viêm ruột thừa cấp
- e. Rối loạn tiêu hoá

Câu 24. (Tình huống trên) Bệnh nhân nữ, 23 tuổi, nhập viện vì đau hố chậu (P). Đau bụng 1 ngày, đau khởi phát từ hố chậu (P) kèm theo sốt, không nôn ói, đánh hơi được, không tiểu lỏng. Khám ghi nhận bụng mềm, xẹp, ấn đau nhẹ hố chậu phải, âm đạo ra ít dịch xanh, không hôi.

Ngoài các xét nghiệm thường qui, cần làm thêm xét nghiệm gì trên bệnh nhân này?

- a. CRP
- b. Procalcitonin
- c. Phết dịch âm đạo
- ☒ d. β -HCG
- e. Cây máu

Câu 25 Bệnh nhân nam, 45 tuổi, nhập viện vì đau bụng. Đau bụng 5 ngày, âm ỉ hạ sườn phải, kèm sốt lạnh run, nôn ói sau ăn, nôn không giảm đau. Uống thuốc nhưng không giảm. Khám: kết mạc mắt vàng nhạt, bụng mềm, ấn đau hạ sườn phải. TC: sỏi ống mật chủ đã ERCP lấy sỏi 2 năm trước.

Chẩn đoán nào nên được nghĩ đến nhiều nhất:

- a. Viêm túi mật cấp do sỏi
- b. Viêm đường mật cấp do giun chui ống mật
- c. Vàng da tắc mật nghẽn do u quanh bóng Vater
- d. Viêm đường mật cấp do sỏi**
- e. Viêm gan siêu vi cấp

Câu 26. (Tình huống trên) Bệnh nhân nam, 45 tuổi, nhập viện vì đau bụng. Đau bụng 5 ngày, âm ỉ hạ sườn phải, kèm sốt lạnh run, nôn ói sau ăn, nôn không giảm đau. Uống thuốc nhưng không giảm. Khám: kết mạc mắt vàng nhạt, bụng mềm, ấn đau hạ sườn phải. TC: sỏi ống mật chủ đã ERCP lấy sỏi 2 năm trước.

Cần làm song nào **ÍT CÓ GIÁ TRỊ NHẤT** trong chẩn đoán:

- a. Bilirubin, TL, GT
- b. CRP
- c. Công thức máu
- ☒ d. Tổng phân tích nước tiểu
- e. Amylase máu

Câu 27 Bệnh nhân nam 15 tuổi, bệnh 1 ngày, đau bụng âm ỉ vùng hố chậu phải, và sốt nhẹ. Siêu âm bụng, vùng hố chậu phải ghi nhận cấu trúc sau. Hỏi cấu trúc này gọi là cấu trúc gì?



- a. Hình bia
- b. Hình củ hành
- c. Hình bánh đường
- ☒ d. Hình ngón tay
- e. Hình ống nước

Câu 28 Bệnh nhân nam, 60 tuổi, đến khám vì vàng da tăng dần. Vàng da bắt đầu từ 3 tháng trước, không đau bụng, không sốt. Tiểu phân bạc màu. Khám: da vàng sẫm, bụng mềm, xẹp, sờ thấy một khối ở thượng vị lệch (P), giới hạn không rõ, kèm dị đông, ấn đau nhẹ.

Cần khai thác thêm dữ kiện gì trên bệnh nhân này

- a. Tiểu sẫm màu
- b. Sốt cơn
- c. Chán ăn
- d. Sốt
- ☒ e. Ngứa khắp người

Câu 29 (Tình huống trên) Bệnh nhân nam, 60 tuổi, đến khám vì vàng da tăng dần. Vàng da bắt đầu từ 3 tháng trước, không đau bụng, không sốt. Tiểu phân bạc màu. Khám: da vàng sẫm, bụng mềm, rỗng, sờ thấy một khối ở thượng vị lệch (P), giới hạn không rõ, kim di động, ấn đau nhẹ.

Hình ảnh học đầu tay ở bệnh nhân này là:

- ☒ a. Siêu âm bụng
- b. CT scan bụng chậu cản quang
- c. Nội soi mật tụy ngược dòng
- d. Chụp MRI đường mật
- e. Chụp đường mật xuyên gan qua da

Câu 30. (Tình huống trên) Bệnh nhân nam, 60 tuổi, đến khám vì vàng da lòng dãn. Vàng da bắt đầu từ 3 tháng trước, không đau bụng, không sốt. Tiểu phân bực màu. Khám: da vàng sẫm, bụng mềm, xẹp, sờ thấy một khối ở thượng vị lệch (P), giới hạn không rõ, kèm di động, ấn đau nhẹ.

CT scan: giãn đường mật trong và ngoài gan, ống mật chủ dãn, tuy tạng không to, ghi nhận bóng Vater phù nề, kích thước $d = 1,5\text{cm}$.

Gần lâm sàng nào nên được sử dụng tiếp theo?

- a. Chụp MRI đường mật (MRCP)
- ☒ b. Nội soi dạ dày – tá tràng ống nghiêng
- c. Chụp đường mật xuyên gan qua da (PTC)
- d. CT scan bụng châu 128 lát cắt
- e. HIDA scan

Ngày ... tháng ...

17A	5B	15A	10C
12A	27D	2C	23D
24D	29A	1E	3A
26B	20B	21B	
6C	18D	14C	
25D	19E	22A	

3: Để phân biệt mức nước hơi của ruột non và của đại

đâu nào sau đây ĐÚNG?

- ☒ Mức nước hơi ở ruột non chân rộng
- ☐ Mức nước hơi ở đại tràng vòm thấp
- ☐ Mức nước hơi ở ruột non tập trung nhiều ở nửa bụng trên
- ☐ Mức nước hơi ở đại tràng nếp niêm mạch chạy gần hết lòng ruột
- ☐ Mức nước hơi ở đại tràng có dạng chuỗi tràng hạt